

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý lao động
ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nội vụ tại Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 415/TTr-SNV ngày 17 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ. theo Quyết định số 530/QĐ-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Điều 2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thiết lập cấu hình cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, PVHCC^(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thanh Lịch

**DANH MỤC 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (01 TTHC)

STT	Tên TTHC /Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 530/QĐ-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ										
1	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập 1.015021.H21	03 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia địa chỉ http://dichvucong.gov.vn	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời gian giải quyết; - Cơ quan giải quyết TTHC; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	-	- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính	Cấp tỉnh	X

STT	Tên TTHC /Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
			hoặc ứng dụng định danh quốc gia.					phủ; - Thông tư số 21/2021/TT- BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 20/2021/TT- BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.		
Tổng cộng: 01 TTHC										

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (02 TTHC)

STT	Tên TTHC	Cấp thực hiện	Mức độ DVC trực tuyến	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
	Mã TTHC			
Thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Quyết định số 530/QĐ-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ				
1	Đăng ký hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài 1.013731.H21	Cấp tỉnh	Toàn trình	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ
2	Xác nhận danh sách người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài 1.013732.H21	Cấp tỉnh	Một phần	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ
Tổng cộng: 02 TTHC				